

KẾ HOẠCH

Triển khai các khoản thu - chi năm học 2022 - 2023

I. CĂN CỨ THỰC HIỆN:

Căn cứ Quyết định số 51/2013/QĐ-UBND ngày 22/11/2013 của UBND Thành phố Hà Nội ban hành quy định về thu, sử dụng các khoản thu khác trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập của Thành phố Hà Nội (trừ các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao);

Căn cứ Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND thành phố Hà Nội về việc quy định mức thu học phí với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập của thành phố Hà Nội năm học 2022-2023;

Căn cứ Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND thành phố Hà Nội về việc quy định cơ chế hỗ trợ học phí đối với một số đối tượng trẻ em mầm non và học sinh phổ thông của Thành phố Hà Nội năm học 2022 - 2023;

Căn cứ công văn số 2928/SGD&ĐT-KHTC ngày 21/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tăng cường công tác quản lý thu chi đầu năm học 2022-2023;

Căn cứ Công văn số 1926/UBND-GD&ĐT Long Biên ngày 05/10/2022 của UBND quận Long Biên về việc thống nhất các khoản thu khác của các trường MN, TH, THCS công lập trên địa bàn quận Long Biên năm học 2022 - 2023;

Căn cứ Công văn số 1927/UBND-GDDT ngày 05/10/2022 của UBND quận Long Biên về việc tăng cường công tác quản lý thu chi và quản lý tài chính năm học 2022 - 2023;

Căn cứ nhiệm vụ năm học 2022 - 2023;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường.

Trường MN Giang Biên xây dựng kế hoạch thu - chi năm học 2022 - 2023 như sau:

II. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

Thực hiện đúng chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân Thành phố, UBND Quận Long Biên tăng cường công tác quản lý thu chi năm học 2022-2023.

Thực hiện thanh toán học phí theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt theo công văn số 2086/SGDDĐT-KHTC ngày 18/7/2022 của Sở

GD&ĐT về việc hướng dẫn thanh toán học phí theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

Thu đúng đối tượng, đúng quy định, đảm bảo nguyên tắc tổng số tháng thu học phí không vượt quá 9 tháng/ năm học.

Lập dự toán thu chi đúng quy định.

Thu học phí sử dụng hóa đơn đúng quy định.

Kinh phí cấp bù học phí: nhà trường thực hiện đúng quy định, bổ sung vào chi hoạt động thường xuyên của đơn vị.

Công khai đến cha mẹ học sinh, người học các khoản thu - chi năm học 2022-2023.

100% các lớp phối hợp với cha mẹ học sinh thực hiện thu, chi đúng quy định.

Hiệu trưởng, giáo viên chủ nhiệm, các cán bộ, nhân viên thực hiện triển khai công tác thu, chi xác định rõ nhiệm vụ và chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý các cấp về việc triển khai thu chi của đơn vị.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Xây dựng phương án thu chi (Theo biểu đính kèm)

2. Quy trình thỏa thuận:

Nhà trường xây dựng kế hoạch thu chi năm học 2022 - 2023 và triển khai các bước hợp theo đúng quy định.

Bước 1: Họp BGH triển khai kế hoạch thu chi năm học 2022 - 2023.

Bước 2: Họp BGH với Ban đại diện CMHS trường và Ban đại diện CMHS các lớp và giáo viên chủ nhiệm lớp triển khai kế hoạch thu chi năm học 2022-2023.

Bước 3: Họp hội đồng giáo dục nhà trường triển khai về kế hoạch thu chi năm học 2022-2023.

Bước 4: Họp CMHS tại từng lớp học triển khai về kế hoạch thu chi và lấy ý kiến thỏa thuận của CMHS đối với các khoản thu năm học 2022-2023.

GVCN cam kết nhất trí và thực hiện nghiêm túc, đúng nội dung, qui trình đã thống nhất.

Bước 5 : Tổng hợp phiếu thỏa thuận, thống nhất mức thu các khoản thu năm học 2022-2023.

Bước 6 : Thông báo đến CMHS về các khoản thu, mức thu, thời gian thu, hình thức thu sau đó triển khai thu.

Bước 7 : Xây dựng bổ sung qui chế chi tiêu nội bộ (nếu có thay đổi).

Bước 8 : Sau khi hoàn tất quá trình thu, thực hiện công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

3. Lập dự toán thu chi (Theo biểu đính kèm).

IV. CHẾ ĐỘ MIỄN GIẢM HỌC PHÍ, HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP VÀ CÁC CHẾ ĐỘ KHÁC CHO HỌC SINH THEO QUY ĐỊNH:

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời chế độ miễn giảm học phí, chi phí học tập cho trẻ em mầm non theo quy định tại Chương IV Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ về cơ chế thu, quản lý học phí đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; thực hiện hỗ trợ học phí theo Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND thành phố Hà Nội về quy định cơ chế hỗ trợ học phí cho trẻ mầm non, học sinh phổ thông trên địa bàn thành phố Hà Nội năm học 2022-2023; Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non và thực hiện đầy đủ các chế độ khác cho học sinh theo đúng văn bản quy định của Trung ương và Thành phố.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm đối với hiệu trưởng

- Tổ chức thực hiện tuyên truyền về mức thu học phí năm học 2022-2023 trong cuộc họp hội đồng sư phạm, bảng tuyên truyền các lớp, công thông tin điện tử để CBGVNV, phụ huynh học sinh được biết.

- Tổ chức quán triệt và phổ biến tới toàn thể CBGVNV, cha mẹ học sinh các văn bản chỉ đạo thu chi của các cấp quản lý giáo dục, niêm yết công khai các văn bản chỉ đạo.

- Xây dựng kế hoạch công tác thu - chi

- Cùng kế toán dự toán nội dung và định mức thu - chi của nhà trường

- Thực hiện nghiêm quy trình, các bước tiến hành:

+ Căn cứ văn bản thống nhất các khoản thu khác năm học 2022-2023 của UBND quận Long Biên; Hiệu trưởng thống nhất trong BGH, Ban đại diện cha mẹ HS, GVCN cách thức tiến hành tổ chức thỏa thuận với CMHS nhà trường.

+ Tổ chức Hội nghị cha mẹ học sinh toàn trường thông báo bằng văn bản, công khai tới từng cha mẹ học sinh, lấy ý kiến thỏa thuận của cha mẹ học sinh.

+ Về nội dung các khoản thu: Thực hiện theo quy định và các văn bản hướng dẫn hiện hành, không thu gộp nhiều khoản vào đâu năm học đồng thời thực hiện đầy đủ chế độ quản lý tài chính theo quy định. Khi thu tiền của người học, phải thực hiện trả chứng từ kịp thời đầy đủ, đúng quy định. Tuyệt đối không giao nhiệm vụ cho giáo viên trực tiếp thu tiền, chi tiền.

+ Nhà trường không trực tiếp thu kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS.

+ Các mức thu, chi đối với các khoản thu khác phải được thông qua Hội đồng giáo dục nhà trường đảm bảo công khai, dân chủ và được đưa vào quy chế chi tiêu nội bộ hàng năm của nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ công khai theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa nhà trường với Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động của ban đại diện cha mẹ học sinh đảm bảo thực hiện hiện đúng theo quy định tại điều 10, thông tư 55/2011/TTBGDĐT. Phổ biến điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh tới phụ huynh học sinh.

- Công bố điện thoại đường dây nóng để cha mẹ học sinh và nhân dân kịp thời phản ánh các hiện tượng thu chi không đúng quy định.

2. Trách nhiệm đối với Kế toán - Thủ quỹ

- Cùng hiệu trưởng dự toán định mức thu - chi theo từng nội dung

- Thực hiện và hoàn thiện các loại văn bản gửi cấp trên và lưu lại tại trường về công tác thu - chi.

- Các khoản thu chi tại đơn vị được thực hiện theo Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/02/2017 về việc quy định quản lý thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống KBNN, Thông tư số 136/2018/TT-BTC ngày 28/12/2018 sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư 13/2017/TT-BTC ngày 15/2/2017: Đối với các khoản thu bằng tiền mặt phát sinh tại đơn vị thì đơn vị phải gửi số tiền thu được vào tài khoản của đơn vị tại ngân hàng thương mại hoặc KBNN theo quy định tại điều 16 Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015.

- Đơn vị phản ánh các khoản thu, chi hoạt động dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước qua tài khoản mở tại KBNN (hoặc Ngân hàng thương mại); Không thực hiện chi đối với các khoản thu chưa được phản ánh qua tài khoản tiền gửi tại KBNN (hoặc ngân hàng thương mại). Tuyệt đối chấp hành nguyên tắc quản lý theo điều 4 Thông tư số 13/2017/TT-BTC ngày 15/2/2017, cụ thể:

+ Khi thanh toán tiền mua hàng hóa, dịch vụ thực hiện theo hình thức chuyển khoản trực tiếp từ tài khoản của đơn vị mở tại KBNN tới tài khoản của người cung cấp hàng hóa, dịch vụ, trừ những trường hợp được phép chi bằng tiền mặt quy định tại điều 6 Thông tư số 13/2017/TT-BTC.

+ Các nội dung chi thanh toán cá nhân cho các đối tượng hưởng lương từ NSNN thuộc diện bắt buộc phải thanh toán bằng chuyển khoản thực hiện theo quy định tại chỉ thị số 20/20027/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng chính phủ.

3. Trách nhiệm đối với giáo viên

- Thực hiện nghiêm túc công tác thu - chi theo kế hoạch của nhà trường

- Ký cam kết thực hiện công tác thu - chi với hiệu trưởng

- Phổ biến các khoản thu tới phụ huynh học sinh nhà trường.

- Họp PHHS đầu năm để phổ biến xin ý kiến của toàn thể PHHS trong lớp về dự toán các khoản thu - chi năm học 2022 - 2023.

4. Trách nhiệm đối với ban đại diện CMHS nhà trường.

- Ban đại diện CMHS các lớp xây dựng dự toán thu - chi quỹ hội CMHS.
- Tham gia ý kiến các cuộc họp về nội dung thu - chi năm học 2022 - 2023.
- Tuyên truyền công tác thu - chi của nhà trường tới PHHS.

Trên đây là kế hoạch triển khai các khoản thu chi năm học 2022 - 2023 của trường mầm non Giang Biên. Nhà trường yêu cầu 100% CBGVNV nghiêm túc thực hiện triển khai công tác thu chi năm học 2022 - 2023 đúng quy định.

Nơi nhận:

- PGD (để b/c)
- Lưu: VP.

HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Thị Phương

PHƯƠNG ÁN THU CHI ĐỐI VỚI CÁC KHOẢN THU KHÁC VÀ THU THỎA THUẬN NĂM HỌC 2022-2023
(Theo Kế hoạch số: 44/KH-MNGB ngày 07 tháng 10 năm 2023 của trường mầm non Giang Biên)

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu		Nội dung và định mức dự chi
			Hình thức học trực tiếp	Hình thức học Online	
I	Thu học phí (theo NQ 17/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022); (Kèm theo công văn số 1926/UBND-GDDT ngày 05/10/2022 của UBND quận Long Biên)				
I	Thu học phí	đ/tháng/hs	- 78.000đ/tháng/HS (HS 5 tuổi học lớp MGL) - 109.000đ/tháng/HS (HS Nhà trẻ, MG Bé, MG Nhỡ)	- 59.000đ/tháng/HS (HS 5 tuổi học lớp MGL) - 82.000đ/tháng/HS (HS Nhà trẻ, MG Bé, MG Nhỡ)	- Chi theo quy định về thu học phí: 40% thực hiện các cách tiền lương, 60% thực hiện chi thường xuyên các hoạt động nhà trường.
II	Các khoản thu, chi theo Quyết định 51/2013 của UBND Thành phố Hà Nội (kèm theo công văn số 1926/UBND-GDDT ngày 05/10/2022 của UBND quận Long Biên)				
I	Ăn bán trú	đ/hs/ngày	Thu: 28.000đ		* Nhà trẻ: + Bữa chính sáng : 50% = 14.000đ/hs/bữa + Bữa chính chiều: 40% = 11.200đ/hs/ bữa + Bữa phụ chiều: 10% = 2.800đ/hs/bữa * Mẫu giáo: + Bữa sáng chính 70% = 19.600đ/hs/bữa + Bữa phụ chiều 30% = 8.400đ/hs/bữa
2	Chăm sóc bán trú	đ/hs/tháng	Thu: 150.000đ		Tổng thu 1 tháng: 558 hs x 150.000đ = 83.700.000 đ Dự kiến chi kinh phí CSBT: - 2% chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp. - 98% chi cho người trực tiếp chăm sóc bán trú: Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên hỗ trợ, cán bộ quản lý, nhân viên phục vụ công tác bán trú. Chi theo số công thực tế đi làm theo bảng chấm công của nhà trường. Cụ thể như sau: Đơn giá ngày công = Tổng thu/ tổng ngày công cả trường Tiền công một người/tháng = Đơn giá x số ngày công Ví dụ: Tổng thu: 83.700.000đ/tháng

3	Trang thiết bị phục vụ bán trú	đ/hs/năm học	Thu: 150.000đ	<p>Tổng số được chi bán trú 83.700.000đ x 98% = 82.026.000đ</p> <p>Tổng số công cả trường: 1.166 công</p> <p>Đơn giá ngày công: 82.026.000đ/1.166 = 70.348đ</p> <p>Chi: 52 người x 70.348/công x 22 công = 80.478.112 đồng</p> <p>Dự kiến thu: 558 HS x 150.000 = 83.700.000đ</p> <p>Trang bị cơ sở vật chất phục vụ bán trú, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mua bổ sung đồ dùng cá nhân cho trẻ tại lớp học (Khăn lau mặt, khăn lau bàn, khăn lau tay, thảm chân, thảm trải sàn, chiếu nhựa, chiếu cời, lược chải tóc, dép nhà vệ sinh, chần, gói...) = 19.182.000đ - Mua bổ sung đồ dùng vệ sinh (chổi quét nhà, chổi lau nhà, hót rác, thùng đựng rác, xô, chậu nhựa, bình đựng nước muối...) = 16.860.000đ - Mua bổ sung đồ dùng nhà bếp (xoong, chảo, bát inox to, bát inox nhỏ, thìa canh, thìa inox, bát ăn cơm inox của trẻ, khay Inox, hộp đựng bát thìa, hộp đựng hoa quả: 21.078.000đ - Mua đồ dùng, CC, DC khác phục vụ bán trú (Dao, thớt...): 26.580.000đ <p>- Tổng chi: 83.700.000đ</p>
4	Học phẩm	đ/hs/năm học	Thu: 150.000đ	<p>- Trang bị các loại vở, học liệu để giúp trẻ tham gia các hoạt động giáo dục theo chương trình Giáo dục mầm non mới do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định (danh mục học phẩm theo Thông tư 02/2010/TT-BGDĐT ngày 11/02/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).</p> <p>* Dự kiến thu: 150.000đ x 558 hs = 83.700.000đ</p> <ul style="list-style-type: none"> + Chi mua học liệu, sách vở học liệu các lứa tuổi qua PGD sách thủ công, vẽ, tập tô, các loại sách chủ điểm, phiếu bé ngoan, bé chơi hình và màu): 28.458.000 đ + Chi bổ sung đồ chơi góc nấu ăn, xây dựng, gia đình... = 20.326.000 đ

10.03/2021

				<p>+ Vật liệu làm đồ chơi, đồ dạy học, trang trí giấy màu, bìa, bút lông, màu vẽ, xốp màu, vải dạ, keo nến...) : 16 lớp x 800.000 đ/năm = 12.800.000 đ</p> <p>+ Chi mua học phẩm khác(bút chì, đất nặn, sáp màu, chỉ dệt bìa vẽ của trẻ...) : 22.116.000đ</p>
5	Nước uống tỉnh khiết	đ/hs/tháng	Thu: 10.000đ	<p>Chi mua nước uống tỉnh khiết phục vụ học sinh (bộ HD với Công ty TNHH H&Q Tiến Minh đã được phép cung cấp)</p> <p>-Trung bình mỗi học sinh dùng từ 0,3-0,4 lít nước/ngày)</p> <p>Vậy số nước một học sinh uống trong 01 tháng là: $0,3\text{ lít} \times 1.500\text{ đ} = 450\text{ đ/ngày}$</p> <p>tương đương từ 450đ/ngày x 22 ngày = 10.000 đồng/tháng.</p> <p>Chi trả/số bình thực tế sử dụng: Thu 558 cháu x 10.000đ = 5.580.000đ Tổng chi: 5.580.000đ</p> <p>CMHS uỷ quyền cho trường thanh toán với đơn vị cung cấp theo thực tế số bình sử dụng (thanh toán theo tháng thì thu học sinh đi học).</p>
6	Thu, chi viện trợ, quà biếu, tặng, cho			Thực hiện theo Điều 9 tại QĐ 51/2013/QĐ-UBND ngày 22/11/2013 của UBND Thành phố
7	Thu, chi tái trợ			- Thực hiện theo TT số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của BGDĐT
III	Các khoản thu chưa có trong quyết định 51/2013/QĐ-UBND (kèm theo công văn số 1926/UBND-GDDT ngày 05/10/2022 của UBND quận Long Biên)			
I	Học thứ 7	đ/HIS/tháng	Thu: 200.000đ	<p>Xây dựng định mức chi trên cơ sở phân công nhiệm vụ của từng bộ phận, đảm bảo mức chi phù hợp với thời gian thực hiện các công việc được giao không chồng chéo công việc (có bảng chấm công).</p> <p>Dự kiến chi như sau: 88% chi cho CBGVNV trực tiếp tham gia làm việc ngày</p>

<p>thứ 7 (theo bảng chấm công).</p> <p>- 1 tháng: $100 \text{ cháu} \times 200.000\text{đ} = 20.000.000\text{đ} \times 80\% = 17.600.000\text{đ}$</p> <p>- Chi như sau: 1 tháng làm 2 thứ 7 x 53 người = 106 ngày</p> <p>Ước tính được:</p> <p>$166.037 \text{ đ/công} \times 2 \text{ ngày} = 332.074 \text{ đ/tháng/người}$</p> <p>Tổng: $332.074 \times 53 \text{ người} = 17.599.922 \text{ đ}$</p> <p>* 10% chi hỗ trợ cơ sở vật chất, điện, nước</p> <p>1 tháng: $2.000.000\text{đ} \times 10\% = 2.000.000\text{đ}$</p> <p>* 2% chi đóng thuế thu nhập doanh nghiệp (Theo công văn số 1938/TCT-CS ngày 13/5/2020 về chính sách thuế)</p> <p>1 tháng : $2.000.000\text{đ} \times 2\% = 400.000\text{đ}$</p>	<p>Thực hiện theo công văn số 6083/SGD-ĐT ngày 26/6/2015 của Sở giáo dục và đào tạo Hà Nội, nhiệm vụ năm học 2022-2023, thu theo thỏa thuận của từng chương trình, theo đề án của chương trình liên kết, các chương trình đã được Sở GD&ĐT phê duyệt cho phép triển khai trong nhà trường. Thực hiện theo nguyên tắc CMHS tự nguyện tham gia, công khai, minh bạch, dân chủ và có hiệu quả.</p> <p>20% Trung tâm để lại nhà trường, dự kiến: 3.200.000 đồng (tính chi 100%), chi như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Chi hỗ trợ hoạt động của học sinh (ngày hội, ngày lễ, hoạt động tập thể, khen thưởng....) (25%) = 800.000đ + Chi CSVC.... 20 % = 640.000đ + Chi hỗ trợ công tác quản lý (20%) = 640.000; (Hiệu trưởng 4.5% = 144.000 đ/tháng; Phó Hiệu trưởng 4% = 128.000 x 2 người = 256.000 đ/tháng, Thủ quỹ, kế toán, 3.75% = 120.000 x 2 người = 240.000 đ/tháng. + Chi cho Giáo viên 25% = 8GV x 8 buổi x 12.500 đ/buổi = 800.000 đ/tháng <p>10% chi hỗ trợ điện nước = 320.000 đ/tháng</p>
<p>2</p> <p>Liên kết tiếng Anh - VietEdu</p>	<p>Thu: 200.000đ</p> <p>(Thu theo đề án chương trình liên kết đã được Sở GD&ĐT phê duyệt, CMHS tự nguyện tham gia)</p>
<p>3</p> <p>Tham gia các môn</p>	<p>Thu: 120.000</p>

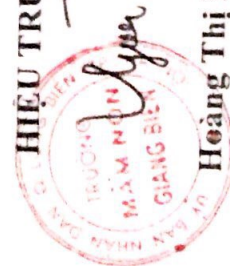
	năng khiếu: múa, vẽ, võ		<p>13.200.000đ x 20% = 2.640.000đ/th (tính 100%), chi như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Chi hỗ trợ hoạt động của học sinh (ngày học, ngày lễ, hoạt động tập thể, khen thưởng....) (25%) = 660.000đ + Chi CSVC..... 20 % = 528.000đ + Chi hỗ trợ công tác quản lý (20%) = 528.000đ; (Hiệu trưởng 4,5% = 118.800 đ/tháng, Phó Hiệu trưởng 4% = 105.600 x 2 người = 211.200 đ/tháng, Thủ quỹ, kế toán, 3.75% = 99.000 x 2 người = 198.000 đ/tháng + Chi cho Giáo viên 25% = 8GV x 8 buổi x 10.31) đ/buổi= 660.000 đ/tháng + 10% chi hỗ trợ điện nước = 264.000 đ/ tháng
4	Quỹ ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường	Chưa thực hiện	<p>Thu - chi theo quy định tại Điều 10 Thông tư 55/2011 của Bộ GD&ĐT</p>
5	Công tác từ thiện nhân đạo (nếu có)	đ/đợt ủng hộ/HŠ	<p>Mức thu = mức chi</p> <p>Thực hiện theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 55/2011/TT- BGDĐT ngày/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện CMHS; trên cơ sở tự nguyện và thỏa thuận giữa nhà trường và ban đại diện phụ huynh học sinh.</p> <p>Thực hiện theo các văn bản của cơ quan quản lý có thẩm quyền, thực hiện trên nguyên tắc tự nguyện.</p>

KẾ TOÁN



Trương Thị Diệu

HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Thị Phương